

Số: 150 /TTr-UBND

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2016

TỜ TRÌNH BỔ SUNG

Về việc ban hành quy định lệ phí cấp mới giấy đăng ký kèm biên số
phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thuộc thẩm quyền
quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Thực hiện nhiệm vụ triển khai thực hiện Luật phí và lệ phí, ngày 22/11/2016, UBND Thành phố đã có Tờ trình số 137/TTr-UBND gửi HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.

Tại thời điểm UBND Thành phố ký ban hành Tờ trình số 137/TTr-UBND, UBND Thành phố chưa nhận được Nghị định, Thông tư của Chính phủ, Bộ Tài chính quy định, hướng dẫn thực hiện đối với 02 khoản phí, lệ phí là: phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; lệ phí cấp mới đăng ký, cấp biên phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

Đến nay, UBND Thành phố đã nhận được Thông tư số 229/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biên phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017. Do đó, UBND Thành phố báo cáo, trình bổ sung HĐND Thành phố theo quy định.

Căn cứ Đề án của Công an thành phố Hà Nội, căn cứ kết quả thẩm định của Bộ phận thường trực, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố như sau:

Lệ phí cấp mới giấy đăng ký kèm biên số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (Quy định tại Điểm 5, Mục II, Phần B Danh mục ban hành kèm theo Luật phí và lệ phí): Là khoản thu nhằm quản lý nhà nước về kiểm soát phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, chống ùn tắc giao thông, tạo nguồn thu cho NSNN cho đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông.

Khoản lệ phí này Thành phố ban hành quy định thu từ năm 2011 (theo Quyết định số 46/2011/QĐ-UBND ngày 22/12/2011). Mức thu hiện nay đang được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 40/2014/QĐ-UBND ngày 20/08/2014 và Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 30/06/2015 của UBND Thành phố Hà Nội.

1. Sự cần thiết phải ban hành quy định thu:

Mức thu lệ phí cấp mới giấy đăng ký kèm biên số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trên địa bàn thành phố Hà Nội đang thực hiện hiện nay được ban hành căn cứ Thông tư số 127/2013/TT-BTC ngày 06/9/2013 của Bộ Tài

chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký và biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và các văn bản sửa đổi, bổ sung.

Theo quy định tại Danh mục ban hành kèm theo Luật phí và lệ phí, khoản lệ phí này thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ Tài chính. Ngày 11/11/2016, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 229/2016/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 229/2016/TT-BTC quy định:

”1. Mức thu lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện giao thông được thực hiện như sau:

Đơn vị tính: đồng/lần/xe

Số TT	CHỈ TIÊU	Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
I	Cấp mới giấy đăng ký kèm biển số			
1	Ô tô; trừ xe ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống áp dụng theo điểm 2 mục này	150.000 - 500.000	150.000	150.000
2	Xe ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống	2.000.000 - 20.000.000	1.000.000	200.000
3	Sơ mi rơ móc, rơ móc đăng ký rời	100.000 - 200.000	100.000	100.000
4	Xe máy (theo giá tính lệ phí trước bạ)			
a	Trị giá từ 15.000.000 đồng trở xuống	500.000-1.000.000	200.000	50.000
b	Trị giá trên 15.000.000 đến 40.000.000 đồng	1.000.000-2.000.000	400.000	50.000
c	Trị giá trên 40.000.000 đồng	2.000.000-4.000.000	800.000	50.000
	Xe máy 3 bánh chuyên dùng cho người tàn tật	50.000	50.000	50.000
II				

2. Căn cứ mục I Biểu mức thu này, Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh ban hành mức thu cụ thể phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.”

Do đó, cần trình HĐND Thành phố ban hành mức thu cụ thể để thực hiện trên địa bàn Thành phố.

2. Nội dung đề xuất:

a. Đối tượng nộp lệ phí:

Tổ chức, cá nhân khi được cơ quan Công an cấp giấy đăng ký và biển số phương tiện giao thông thì phải nộp lệ phí theo quy định.

Không áp dụng đối việc đăng ký, cấp biển xe chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ (do cơ quan giao thông cấp giấy đăng ký) và xe cơ giới của quân đội sử dụng vào mục đích quốc phòng.

b. Đối tượng miễn lệ phí:

Các đối tượng quy định tại Điều 6 Thông tư số 229/2016/TT-BTC.

c. Mức thu lệ phí:

*** Đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống (trước là dưới 10 chỗ ngồi kể cả lái xe)**

Theo quy định tại Thông tư 127/2013/TT-BTC, mức thu lệ phí đối với xe ô tô con dưới 10 chỗ ngồi kể cả lái xe (nay là xe ô tô con từ 9 chỗ ngồi trở xuống) được phân biệt giữa việc có hoạt động kinh doanh vận tải hành khách và không hoạt động kinh doanh vận tải hành khách, cụ thể:

Số TT	CHỈ TIÊU	Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
I	Cấp mới (đăng ký lần đầu tại Việt Nam) giấy đăng ký kèm theo biển số			
1	Ô tô; trừ ô tô con dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) không hoạt động kinh doanh vận tải hành khách áp dụng theo điểm 2 mục này	150.000 - 500.000	150.000	150.000
2	Xe ô tô con dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trở xuống không hoạt động kinh doanh vận tải hành khách	2.000.000 - 20.000.000	1.000.000	200.000

Căn cứ Thông tư 127/2013/TT-BTC, năm 2013, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố ban hành quy định thu đối với đối tượng này như sau:

TT	Chỉ tiêu	Mức thu (đồng/lần/xe)
	Cấp mới (đăng ký lần đầu tại Việt Nam) giấy đăng ký kèm theo biển số	
1	Ô tô; trừ ô tô con dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) không hoạt động kinh doanh vận tải hành khách áp dụng theo điểm 2 mục này.	500.000
2	Xe ô tô con dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trở xuống không hoạt động kinh doanh vận tải hành khách	20.000.000

Việc ưu đãi đối với xe ô tô dưới 10 chỗ ngồi kinh doanh vận tải hành khách đã bị các chủ phương tiện lợi dụng xin cấp giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô nhằm giảm lệ phí cấp biển phải nộp (từ 20.000.000 xuống 500.000 đồng) mặc dù chỉ sử dụng phương tiện cho mục đích cá nhân, đã gây thất thoát không nhỏ cho Ngân sách Nhà nước, khó khăn trong công tác quản lý của các cơ quan nhà nước, đồng thời không đảm bảo công bằng đối với các chủ phương tiện.

Bên cạnh đó, chủ trương của Hà Nội là chỉ khuyến khích vận tải công bằng xe buýt và đầu tư dự án tàu điện trên cao, không khuyến khích vận tải hành khách bằng ô tô dưới 10 chỗ ngồi (bao gồm cả vận tải Taxi, không cấp phép tăng đầu xe và cấp phép cho các doanh nghiệp hoạt động Taxi thành lập mới).

BA

Do đó, Thành phố Hà Nội đã kiến nghị với Bộ Tài chính ban hành khung mức thu chung cho ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống không phân biệt có hoạt động kinh doanh vận tải hành khách hay không và đã được Bộ Tài chính tiếp thu khi ban hành Thông tư số 229/2016/TT-BTC.

Để hạn chế xe cá nhân, khuyến khích vận tải công cộng bằng xe buýt và tránh tình trạng lách luật, gây thất thoát ngân sách nhà nước, UBND Thành phố đề xuất mức thu lệ phí đối với xe ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống là mức tối đa theo quy định tại Thông tư số 229/2016/TT-BTC.

*** Đối với các phương tiện khác:**

Mức thu lệ phí đang áp dụng hiện nay trên địa bàn thành phố Hà Nội đã là mức tối đa theo quy định tại Thông tư số 229/2016/TT-BTC. Riêng mức thu lệ phí đối với xe máy dưới trị giá 15.000.000đ trở xuống đang áp dụng mức thu thấp nhất theo khung của Bộ Tài chính, các xe này có giá trị thấp, thuộc các gia đình nghèo, không có điều kiện.

Do đó UBND Thành phố đề xuất giữ nguyên mức thu đối với các phương tiện đó

*** Mức thu đề xuất cụ thể:**

TT	Chỉ tiêu	Mức thu cũ (đồng/lần/xe)	Khung mức thu tại TT229 (đồng/lần/xe)	Mức thu đề xuất mới (đồng/lần/xe)
	Cấp mới (đăng ký lần đầu tại Việt Nam) giấy đăng ký kèm theo biển số			
1	Ô tô; trừ ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống	500.000	150.000 - 500.000	500.000
2	Ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống có hoạt động kinh doanh vận tải hành khách.	500.000	2.000.000 – 20.000.000	20.000.000
3	Ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống không hoạt động kinh doanh vận tải hành khách	20.000.000	2.000.000 – 20.000.000	20.000.000
4	Sơ mi rơ moóc đăng ký rời, rơ moóc	200.000	100.000 – 200.000	200.000
5	Xe máy (theo giá tính lệ phí trước bạ)			
a	Trị giá từ 15.000.000 đồng trở xuống	500.000	500.000 – 1.000.000	500.000
b	Trị giá trên 15.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng	2.000.000	1.000.000 – 2.000.000	2.000.000
c	Trị giá trên 40.000.000 đồng	4.000.000	2.000.000 – 4.000.000	4.000.000

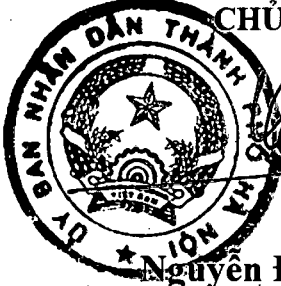
d. Các nội dung khác:

Thực hiện theo quy định tại 229/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét và quyết định./. Thưa

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Thành ủy (để b/c);
- Các PCT UBND TP;
- Cục Thuế Hà Nội;
- Các Sở: TC, TP;
- Kho bạc Nhà nước Hà Nội;
- VPUB: CVP, PCVP^{Dũng}, TH, TKBT, KT;
- Lưu VT, KT^(Linh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH u

Nguyễn Đức Chung.